

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày: 30-6- 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thành Công;

Ông La Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Bầu Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bầu Bàng tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Bồ Hoàng M, sinh năm 1987 tại Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 3, phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bồ Văn Trọng và bà Đặng Thị Nền; có 01 con sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 4 năm 2020 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Mai Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: xóm Văn, xã Đông Vinh, Huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp Bưng Thuộc, xã Long Nguyên, Huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Thuận G và Lê Hoài Vũ là bạn bè quen biết.

Khoảng 02 giờ sáng ngày 08 tháng 6 năm 2019, tại ấp Long Hưng, xã Long Nguyên, Hện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. G và Vũ lấy trộm 02 máy khoan cầm tay (01 cái hiệu FEG màu cam, 01 cái hiệu BOSCH màu xanh đen), 02 máy cắt cầm tay hiệu FEG màu cam, 01 máy chà nhám nhãn hiệu Maktec màu cam, 01 bộ máy vi tính để bàn gồm 01 màn hình, 01 CPU, 01 bàn phím của anh Trịnh Xuân Trung, tổng trị giá tài sản G và Vũ trộm cắp là 5.800.000 đồng.

Vào 01 giờ sáng ngày 14 tháng 6 năm 2019, Thái Thuận G điều khiển xe mô tô biển số 93T6- 1716 chở Lê Hoài Vũ đi hướng từ thị xã Bến Cát về Hện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang qua cầu lạch bộ bida Gia H thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Vũ thấy có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 62E1- 125.78 của anh Mai Văn H đang dừng phía trước (anh H say rượu nằm ngủ trên ghế đá gần đó) trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên Vũ nói G dừng xe lại, Vũ xuống đi bộ lại xe mô tô mở chìa khóa, khởi động máy điều khiển đi cùng G đi về nhà Vũ cất giấu. Sau đó, tháo biển số để dưới yên xe. Đến 8 giờ ngày 14 tháng 6 năm 2019, Vũ điều khiển xe mô tô trên đi gặp bạn là Nguyễn Quốc Thái đề nhờ Thái mang xe mô tô trộm được đi cầm cố nhưng không nói cho Thái biết là xe do trộm cắp mà có. Vũ và Thái đến nhà G, sau đó Vũ đưa xe mô tô biển số 62E1- 125.78 cho G rồi Thái dẫn G xuống phòng trọ số 4, nhà trọ không tên thuộc khu phố 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương gặp Bồ Hoàng M để cầm cố xe cho M. Sau khi thỏa thuận, M đồng ý cầm cố chiếc xe trên với số tiền 3.000.000 đồng. M nói nếu trong vòng 03 ngày kể từ khi cầm xe mà G không đến chuộc thì M sẽ lấy xe luôn không cho chuộc nữa. Khi cầm xe mô tô nói trên của G, M thấy xe không có biển số, không có giấy tờ nên biết là tài sản phạm pháp nhưng vẫn cầm cho G. Sau đó, M đã gắn biển số giả 36B5-704.99 mà M nhặt được gắn vào xe rồi sử dụng làm phương tiện đi lại.

Theo kết luận định giá ngày 09 tháng 7 năm 2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát kết luận: xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 62E1- 125.78 trị giá 13.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Bàu Bàng giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen có gắn biển số giả 36B5- 704.99; 01 (một) biển số xe 62E1- 125.78 và 01 (một) xe mô tô biển số 93T6- 1716. Đối với các vật chứng này đã được giải quyết trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại Bản án số 42/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Hện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

Đối với hành vi của T Thuận G và Lê Hoài V đã bị Tòa án nhân dân Hện Bầu Bàng xét xử theo Bản án số 42/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Hện Bầu Bàng.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSBB ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bồ Hoàng M về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Bị cáo M nói lời sau cùng: hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, bị cáo mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Bầu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có cơ sở xác định: Ngày 14 tháng 6 năm 2019, bị cáo có hành vi tiêu thụ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 62E1 – 125.78 là tài sản do người khác trộm của bị hại Mai Văn H mà có, xe mô tô này có giá trị 13.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều

khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Như vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đủ để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Bàu Bàng đề nghị đối với bị cáo là cao so với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106, các Điều 136, 260, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bồ Hoàng M phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm

tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Bồ Hoàng M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-4-2020.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Bồ Hoàng M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND Hện Bàu Bàng;
- Công an Hện Bàu Bàng;
- Chi cục THA Hện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử TAND(nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng